

TĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1452 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH**Về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số:..... 6
	Ngày:.. 30/9

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

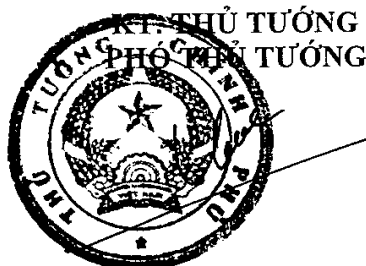
Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

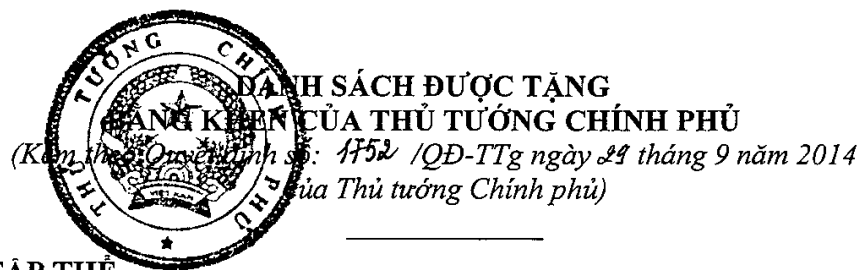
Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 5753/TTr-BXD ngày 21 tháng 7 năm 2014 và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 1889/TTr-BTĐKT ngày 25 tháng 8 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.** Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 09 tập thể và 28 cá nhân thuộc Tổng công ty Lương thực miền Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (có danh sách kèm theo), đã có thành tích trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.**Điều 3.** Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.**Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- Tổng công ty Lương thực miền Nam;
- VPCP: PCN Phạm Viết Muôn,
TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, TCCV (3b), Hùng 44 b.

**Nguyễn Xuân Phúc**



TẬP THỂ

1. Xí nghiệp Chế biến gạo chất lượng cao, Công ty Lương thực Tiền Giang, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
2. Xí nghiệp Chế biến Lương thực số 2, Công ty Lương thực Long An, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
3. Phòng Kế hoạch Kinh doanh, Công ty Lương thực Long An, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
4. Phòng Tài chính - Kế toán, Công ty cổ phần Lương thực Nam Trung Bộ, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
5. Chợ Trung tâm Nông sản Thanh Bình, Công ty Lương thực Đồng Tháp, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
6. Phòng Tổ chức - Hành chính, Công ty Lương thực Đồng Tháp, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
7. Phòng Kinh doanh xuất nhập khẩu, Công ty Cổ phần Lương thực thực phẩm Safoco, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
8. Cảng Trà Nóc - Cần Thơ, Công ty Lương thực Sông Hậu, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
9. Phòng Kế hoạch Kinh doanh, Công ty Lương thực Sông Hậu, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;

Đã có thành tích trong công tác từ năm 2009 đến năm 2013, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc./.

CÁ NHÂN

1. Ông Hồ Văn Luân, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp cơ khí và Lương thực thực phẩm, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
2. Ông Hồ Hùng Tiến, Phó Trưởng phòng Phòng Kỹ thuật công nghệ, Công ty cổ phần Xây lắp cơ khí và Lương thực thực phẩm, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
3. Bà Tôn Thị Thanh Hương, Phó Trưởng phòng Phòng Tài chính Kế toán, Công ty Cổ phần Xây lắp cơ khí và Lương thực thực phẩm, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
4. Ông Nguyễn Phước Hùng, Phó Quản đốc Phân xưởng Cơ khí, Xí nghiệp Xây lắp cơ khí, Công ty Cổ phần Xây lắp cơ khí và Lương thực thực phẩm, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
5. Ông Ngô Hoàng Nhật Ngân, Tổ trưởng Tổ Cơ giới, Cảng Trà Nóc - Cần Thơ, Công ty Lương thực Sông Hậu, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
6. Ông Phạm Minh Trung, Giám đốc Xí nghiệp chế biến Lương thực xuất khẩu Vĩnh Thắng, Công ty TNHH một thành viên Xuất nhập khẩu Kiên Giang, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;

7. Bà Huỳnh Thị Thùy Trang, Trưởng phòng Phòng Kế hoạch Kinh doanh, Công ty Lương thực Long An, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
8. Ông Nguyễn Hoàng Lâm, Phó Trưởng phòng Phòng Tài chính Kế toán, Công ty Lương thực Long An, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
9. Ông Phạm Duy Khánh, Chuyên viên Phòng Đầu tư Kỹ thuật, Công ty Lương thực Long An, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
10. Ông Nguyễn Văn Luyện, Phó Trưởng phòng Phòng Kinh doanh Nội địa, Công ty Lương thực Long An, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
11. Ông Đỗ Văn Ở, Trưởng phòng, Phòng Kỹ thuật, Xí nghiệp Chế biến Lương thực số 1, Công ty Lương thực Long An, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
12. Ông Nguyễn Thanh Quang, Tổ trưởng Tổ Kỹ thuật, Xí nghiệp Chế biến Lương thực số 2, Công ty Lương thực Long An, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
13. Ông Hà Thanh Đỉnh, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Lương thực Bình Định, Giám đốc Xí nghiệp Chế biến Lương thực xuất khẩu Hòa Bình, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
14. Bà Nguyễn Thị Lan Anh, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Lương thực Nam Trung Bộ, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
15. Ông Huỳnh Hữu Nghĩa, Chuyên viên Phòng Kỹ thuật Xây dựng cơ bản, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
16. Ông Lê Nguyễn Duy Phúc, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
17. Ông Lâm Chí Thành, Chuyên viên Phòng Kinh doanh, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
18. Bà Lê Thị Việt Hương, Chuyên viên Phòng Kinh doanh, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
19. Ông Võ Việt Triều, Trưởng phòng Phòng Tổ chức Hành chính, Công ty TNHH một thành viên Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
20. Bà Huỳnh Thị Phụng, Phó Trưởng phòng, Phòng Tài chính Kế toán, Công ty TNHH một thành viên Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
21. Ông Bùi Minh Cần, Chuyên viên Phòng Tổ chức Hành chính, Công ty Lương thực Đồng Tháp, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
22. Ông Võ Trường Giang, Phó Trưởng phòng Phòng Hợp tác đầu tư Kỹ thuật, Công ty Lương thực Đồng Tháp, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
23. Ông Trương Văn Hiếu, Phó Giám đốc Xí nghiệp Bán trắng xuất khẩu, Công ty Lương thực Tiền Giang, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;
24. Ông Đoàn Đình Huy, Quản đốc Xí nghiệp xay xát và chế biến Lương thực số 3, Công ty Lương thực Tiền Giang, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;

25. Ông Trần Văn Bửu, Phó Quản đốc phân xưởng Xí nghiệp Nước giải khát suối Xanh, Công ty Lương thực Tiền Giang, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;

26. Ông Võ Anh Cường, Tổ trưởng Tổ Lái xe Xí nghiệp Nước giải khát suối Xanh, Công ty Lương thực Tiền Giang, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;

27. Ông Đỗ Hoàng Giang, Phó Quản đốc Phân xưởng sản xuất, Công ty Bột mì Bình Đông, Tổng Công ty Lương thực miền Nam;

28. Ông Lê Văn Vu, Phó Giám đốc Công ty Bột mì Bình Đông, Tổng Công ty Lương thực miền Nam.

Đã có thành tích trong công tác từ năm 2009 đến năm 2013, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc./.
